

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI**



ĐỀ ÁN

**TỔ CHỨC THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ
THEO KHUNG NĂNG LỰC 6 BẬC
DÙNG CHO VIỆT NAM**

(Kèm theo công văn số 395b/TTr-ĐHSPHN, ngày 03 tháng 04 năm 2019)

HIỆU TRƯỞNG

(đã kí)

GS.TS. Nguyễn Văn Minh

Hà Nội, tháng 4 năm 2019

MỤC LỤC

1. Tên Đề án	1
2. Nội dung Đề án	1
2.1. Giới thiệu về đơn vị tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ	1
2.1.1. Giới thiệu khái quát, tầm nhìn, sứ mạng, giá trị	1
2.1.2. Các đơn vị tham gia công tác khảo thí	4
2.1.3. Kinh nghiệm về công tác khảo thí	9
2.2. Các điều kiện chung	9
2.2.1. Cơ sở vật chất tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh	9
2.2.2. Phần mềm tổ chức thi trên máy vi tính	10
2.2.3. Đội ngũ kỹ thuật viên hỗ trợ CNTT và hỗ trợ các phương tiện kỹ thuật khác	10
2.2.4. Cán bộ phân tích đề thi	11
2.3. Điều kiện về đội ngũ cán bộ thực hiện ra đề thi, chấm thi	11
ĐGNLNN và Ngân hàng câu hỏi thi	
2.3.1. Đội ngũ cán bộ chấm thi	11
2.3.2. Cán bộ ra đề thi	11
2.3.3. Ngân hàng câu hỏi thi	11
2.4. Hình thức thi	12
2.5. Cách đánh giá (với đề thi tiếng Anh)	12
2.5.1. Đề thi bậc 2	12
2.5.2. Đề thi bậc 3-5	14
2.6. Kế hoạch tổ chức thi năm 2019	15
2.6.1. Lịch thi tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội	15
2.6.2. Nộp hồ sơ và lệ phí thi	16
2.6.3. Mẫu đăng kí dự thi	16
2.7. Cam kết	18

NỘI DUNG ĐỀ ÁN TỔ CHỨC THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ THEO KHUNG NĂNG LỰC 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM

1. Tên Đề án

TỔ CHỨC THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ THEO KHUNG NĂNG LỰC 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM

2. Nội dung Đề án

2.1. Giới thiệu về đơn vị tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ

Tên trường: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (ĐHSPHN)
Tên tiếng Anh: Hanoi National University of Education (HNUE)
Bộ chủ quản: Bộ Giáo dục và Đào tạo
Năm thành lập: 1951
Loại hình trường: Công lập
Địa chỉ: 136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
Số điện thoại: (844) 7547823, số fax: (844) 7547971.
E-mail: p.hcdn@hnue.edu.vn
Website: <http://www.hnue.edu.vn>

2.1.1. Giới thiệu khái quát, tầm nhìn, sứ mạng, giá trị

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội được thành lập ngày 11 tháng 10 năm 1951 theo Nghị định 276 của Bộ Quốc gia Giáo dục. Song quá trình hình thành và phát triển của Nhà trường lại được bắt đầu từ một sự kiện quan trọng, đó là ngày 10 tháng 10 năm 1945, tức là chỉ hơn một tháng sau khi đọc bản *Tuyên ngôn độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh thành lập Ban Đại học Văn khoa tại Hà Nội, trong đó nhiệm vụ đầu tiên là đào tạo giáo viên Văn khoa Trung học. Một một năm sau đó, ngày 8 tháng 10 năm 1946, Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra Sắc lệnh số 194/SL thành lập ngành học Sư phạm, đào tạo giáo viên cho các bậc học cơ bản, trung học phổ thông, trung học chuyên khoa, thực nghiệm và chuyên nghiệp trong toàn quốc.

Sự kiện thành lập Ban Đại học Văn khoa - tổ chức tiền thân của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội - mở đầu cho quá trình hình thành và phát triển của ngành sư

phạm cách mạng, thể hiện sự quan tâm đặc biệt và tầm nhìn chiến lược của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp giáo dục. Sau này, nhà trường còn có vinh dự được hai lần đón Bác về thăm (năm 1960 và năm 1964). Lời căn dặn của Người đã trở thành niềm tự hào và mục tiêu phấn đấu không biết mệt mỏi của lớp lớp các thế hệ cán bộ và sinh viên Nhà trường trong suốt quá trình xây dựng và phát triển. Người nói: ***"Làm thế nào để Nhà trường này chẳng những là trường sư phạm mà còn là trường mô phạm của cả nước"*** và ***"Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất. Dù tên tuổi không được đăng trên báo, không được thưởng Huân chương, song những người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh"***.

Trong quá trình phát triển của Trường, các giai đoạn lịch sử quan trọng bao gồm:

Giai đoạn 1951-1956 (Trường Sư phạm Cao cấp);

Giai đoạn 1956-1967 (Trường Đại học Sư phạm Hà Nội);

Giai đoạn 1967-1976 (Trường Đại học Sư phạm Hà Nội I và Trường Đại học Sư phạm Hà Nội II);

Giai đoạn 1976-1993 (Trường Đại học Sư phạm Hà Nội I);

Giai đoạn 1994-1999 (Trường Đại học Sư phạm thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội);

Giai đoạn từ 1999 đến nay (Trường Đại học Sư phạm Hà Nội).

Trường ĐHSPTHN là cơ sở đầu tiên xây dựng và thí điểm các chương trình đào tạo giáo viên có trình độ đại học các ngành Giáo dục mầm non, Giáo dục tiểu học, Giáo dục trẻ khuyết tật, Thể dục thể thao, Giáo dục quốc phòng - Giáo dục chính trị, Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp. Sau khi thí điểm thành công, trường đã chuyển giao các mô hình đào tạo các loại hình giáo viên này cho các trường ĐHSPT khác. Trường cũng được Bộ giao nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng nâng chuẩn giáo viên cho các tỉnh miền núi phía Bắc, hàng năm có 500 sinh viên các địa phương được gửi học tại trường theo chương trình đào tạo chính quy theo địa chỉ. Các giáo trình cốt lõi mà trường xây dựng và xuất bản đã được nhiều trường ĐHSPT khác sử dụng.

Hiện nay, Trường có 23 khoa đào tạo, 2 bộ môn trực thuộc, 1 Phân hiệu của trường tại tỉnh Hà Nam, bao gồm các khoa: Toán - Tin, Công nghệ Thông tin, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Sư phạm Kỹ thuật, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Việt Nam học, Giáo dục Chính trị, Tâm lí - Giáo dục, Quản lí Giáo dục, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Mầm non, Giáo dục Thể chất, Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục Đặc biệt, Nghệ thuật, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Triết học, Công tác Xã hội; các Bộ môn: Tiếng Nga, Tiếng Trung Quốc. Trường có 3 trường phổ thông trực thuộc: Trường THPT Chuyên, Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành, Trường tiểu học Nguyễn Tất Thành, 1 trường Mầm non Búp sen xanh; có 3 viện là Viện Nghiên cứu Sư phạm, Viện Khoa học Xã hội, Viện Giáo dục và Đào tạo quốc tế; hơn 20 trung tâm nghiên cứu và chuyên gia KHCN và khoa học giáo dục trực thuộc.

Ở bậc đào tạo đại học, cao đẳng, Trường có 46 chương trình đào tạo hệ chính quy, trong đó có 7 chương trình đào tạo chất lượng cao và liên kết nước ngoài; 35 chương trình đào tạo không chính quy.

Về đào tạo Sau đại học, Trường có 43 ngành đào tạo trình độ tiến sĩ và 55 ngành đào tạo trình độ thạc sĩ.

Từ năm học 2011-2012, Trường ĐHSPhN đã hoàn thành thủ tục và được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép mở 2 mã ngành đào tạo đại học hệ chính quy là: Ngành Giáo dục Mầm non – SP Tiếng Anh đào tạo giáo viên dạy Mầm non và Tiếng Anh ở Mầm non; ngành Giáo dục Tiểu học – SP Tiếng Anh đào tạo giáo viên dạy Tiểu học và Tiếng Anh ở Tiểu học và bắt đầu tuyển sinh từ năm học 2012-2013.

Đào tạo các ngành cử nhân sư phạm dạy bằng tiếng Anh: Từ năm học 2013-2014, nhà trường đã thực hiện tuyển sinh và đào tạo 5 ngành đào tạo cử nhân sư phạm dạy bằng tiếng Anh (SP Toán, SP Vật lí, SP Hóa học, SP Tin học, SP Sinh học).

Đối với đào tạo chuyên ngành tiếng Anh: Trường đang thực hiện tuyển sinh và đào tạo 2 ngành cử nhân (SP Tiếng Anh và Ngôn ngữ Anh), đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Anh.

Với những thành tích to lớn về mọi mặt hoạt động, trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã được trao tặng nhiều phần thưởng, danh hiệu cao quý như Huân chương

Lao động hạng Nhì (1961), Huân chương Lao động hạng Nhất (1962). Trong thời kì Đổi mới, Trường đã được trao tặng Huân chương Độc lập hạng Nhì (1991), Huân chương Độc lập hạng Nhất (1996), Cờ của Thủ tướng Chính phủ (1995), Huân chương Hồ Chí Minh (2001, 2011), Huân chương Lao động Hạng nhất của Chính phủ nước CHDCND Lào (2001). Ngày 11/11/2004, trường vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ Đổi mới.

Sứ mạng

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội có sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có trình độ đại học và trên đại học, bồi dưỡng nhân tài cho hệ thống giáo dục quốc dân và xã hội; nghiên cứu khoa học cơ bản, khoa học giáo dục và khoa học ứng dụng đạt trình độ tiên tiến; cung cấp dịch vụ giáo dục và khoa học công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.

Tầm nhìn

Đến năm 2030 Trường ĐHSP Hà Nội sẽ là trường đại học nghiên cứu có uy tín trong khu vực và trên thế giới. Trường ĐHSPTHN là một trong những trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học hàng đầu của quốc gia; là nơi tập trung các chuyên gia, giảng viên trình độ cao; có các chương trình đào tạo liên kết quốc tế có uy tín trên thế giới; có cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại với các dịch vụ hoàn hảo.

Giá trị cốt lõi

MÔ PHẠM - SÁNG TẠO - CÔNG HIẾN

2.1.2. Các đơn vị tham gia công tác khảo thí

2.1.2.1. Trung tâm Đánh giá năng lực ngoại ngữ

Nhằm tăng cường năng lực nghiên cứu, đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ, đổi mới công tác kiểm tra và đánh giá, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội thành lập Trung tâm Đánh giá năng lực ngoại ngữ theo quyết định số 6944/QĐ-ĐHSPTHN ngày 19/12/2012 của Hiệu trưởng trường ĐHSP Hà Nội.

Hiện nay, Trung tâm gồm 6 cán bộ, trong đó có 1 Phó Giáo sư – Tiến sĩ, 3 tiến sĩ và 2 Thạc sĩ (trong đó có 1 cán bộ đang là nghiên cứu sinh). Lãnh đạo Trung

tâm: có 1 tiến sĩ về chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, 1 thạc sĩ về chuyên ngành Đo lường – Đánh giá.

Đội ngũ giám khảo tiếng Anh là cán bộ giảng dạy của khoa Tiếng Anh kiêm nhiệm.

Trung tâm gồm 04 bộ phận: Quản lý Đào tạo, Văn phòng, Tài chính và Thiết bị.

Là đơn vị chuyên trách thực hiện các nhiệm vụ do Bộ Giáo dục và Đào tạo giao cho Trường Đại học Sư phạm Hà Nội trong khuôn khổ Đề án Ngoại ngữ Quốc gia, Trung tâm có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển trung tâm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục của cả nước, địa phương và của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

2. Xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng các yêu cầu hoạt động đánh giá năng lực ngoại ngữ theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Thực hiện các công việc có liên quan đến đánh giá năng lực ngoại ngữ như hướng dẫn thi, tổ chức thi, chấm thi, phân tích và báo cáo kết quả thi, tập huấn bồi dưỡng năng lực về tổ chức thi và chấm thi.

4. Cấp chứng chỉ cho các thí sinh đạt các cấp độ trong Khung tham chiếu chung Châu Âu về ngôn ngữ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Điều tra nhu cầu dự thi và nhu cầu cần được cấp chứng chỉ theo Khung tham chiếu chung Châu Âu về ngôn ngữ để chủ động kế hoạch tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của cá nhân cũng như của các địa phương và cả nước.

6. Quản lý tài chính, tài sản của trung tâm theo quy định của pháp luật.

7. Đào tạo và cấp Chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm cho cán bộ giảng dạy.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2.1.2.2. Phòng Đào tạo

- Cơ cấu tổ chức:

Hiện nay, tổng số cán bộ, viên chức là 15 người, trong đó có 04 tiến sĩ, 7 thạc sĩ và 04 cử nhân (có 1 cán bộ đang học nghiên cứu sinh và 1 cán bộ đang học thạc

sĩ). *Phòng Đào tạo gồm 6 bộ phận*: Quản lý đào tạo chính quy; Quản lý thời khóa biểu và giảng đường; Quản lý nghiệp vụ; Quản lý đào tạo ngoài trường; Quản lý sinh viên; Quản lý văn bằng, chứng chỉ.

- Sơ lược chức năng nhiệm vụ:

- Quản lý chương trình đào tạo và phát triển chương trình đào tạo bậc cử nhân (hiện nay, phòng đang quản lý 46 chương trình đào tạo cử nhân, trong đó có 7 chương trình đào tạo chất lượng cao); 35 chương trình đào tạo không chính quy;
- Quản lý thực tập sư phạm, thực tập cuối khóa;
- Quản lý công tác sinh viên;
- Quản lý, tổ chức đào tạo các hệ: chính quy, chính quy theo địa chỉ, vừa làm vừa học, liên thông, văn bằng 2, liên kết đào tạo với các địa phương trên toàn quốc;
- Quản lý đào tạo cấp chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm, bồi dưỡng giảng viên các trường đại học, cao đẳng, bồi dưỡng viên chức làm công tác thiết bị ở trường phổ thông;
- Quản lý, cấp văn bằng chứng chỉ bậc cử nhân;
- Tổ chức thi tuyển sinh đại học hệ chính quy, liên thông, văn bằng 2, vừa làm vừa học và học sinh trường THPT chuyên đại học sư phạm;
- Quản lý ngân hàng câu hỏi thi hệ không chính quy;
- Tham gia quản lý đào tạo sinh viên nước ngoài;
- Tham gia công tác tổ chức kì thi lựa chọn học sinh giỏi quốc gia, chọn học sinh tham gia các kì thi quốc tế.

2.1.2.3. Trung tâm Đảm bảo chất lượng

Để thực hiện tốt công tác đảm bảo chất lượng và khảo thí, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã thành lập Trung tâm Đảm bảo chất lượng giáo dục và khảo thí (Center for Education Quality Assurance and Testing - CEQAT) theo quyết định số 437/QĐ-ĐHSPHN-TCCB ngày 21/3/2005 của Hiệu trưởng nhà trường. Đến tháng 07 năm 2018, đổi tên thành Trung tâm Đảm bảo chất lượng (Center for Quality Assurance)

Hiện nay Trung tâm ĐBCLGD có 6 cán bộ cơ hữu, trong đó có 1 PGS.TS, 01 NCS, 03 thạc sỹ và 01 cử nhân (01 cán bộ đang học NCS ngành Đo lường – Đánh giá trong giáo dục). Cơ cấu tổ chức của Trung tâm gồm 02 PGĐ (01 PGĐ phụ trách) và 4 chuyên viên, có đủ phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp, có văn bằng chứng chỉ đáp ứng yêu cầu về số lượng và trình độ bảo đảm các kì thi đánh giá năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do trường ĐHSPHN tổ chức.

Mục tiêu phát triển

Đảm bảo chất lượng các hoạt động bên trong nhà trường, bao gồm: Giám sát chất lượng, kiểm tra chất lượng và đánh giá chất lượng. Đồng thời, đáp ứng các yêu cầu kiểm định chất lượng của Cơ quan Kiểm định chất lượng giáo dục quốc gia. Xây dựng Trung tâm trở thành cơ sở đào tạo chuyên gia về đánh giá và đảm bảo chất lượng giáo dục và đánh giá ngoài cho các cơ sở đào tạo khác nhau trong cả nước, đồng thời là thành viên của Hiệp hội Mạng lưới Chất lượng khu vực Châu Á-Thái Bình Dương (APQN).

Nhiệm vụ của Trung tâm

1. Tổ chức thực hiện đánh giá thường xuyên các hoạt động của trường về các mặt: đánh giá ngành đào tạo, đánh giá chương trình đào tạo, đánh giá hiệu quả chất lượng giảng dạy của giảng viên, v.v... với mục đích xác định mức độ thực hiện mục tiêu, chương trình, nội dung giáo dục của nhà trường.
2. Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng mọi hoạt động của nhà trường trong kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và kế hoạch thường niên.
3. Nghiên cứu và ứng dụng vào thực tế các mô hình Đảm bảo chất lượng giáo dục trên thế giới vào thực tiễn Việt Nam;
4. Tổ chức các Hội thảo, Hội nghị, hoặc các khóa đào tạo ngắn hạn trong nhà trường, giữa các trường sư phạm và giữa các trường đại học trên thế giới, nhằm bồi dưỡng nâng cao trình độ và chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực đảm bảo chất lượng ở đại học cũng như tạo cơ hội hội nhập với thế giới trong lĩnh vực này.
5. Tư vấn về cải tiến các phương pháp giảng dạy ở đại học và sau đại học, phương pháp kiểm tra đánh giá học tập của sinh viên trong toàn trường;

6. Bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao về đảm bảo chất lượng và trình độ tiếng Anh chuẩn quốc tế.
7. Chủ trì, làm nòng cốt trong việc xây dựng ngân hàng đề thi, ứng dụng CNTT trong việc ra đề, chấm thi và phân tích chất lượng đề thi đáp ứng chuẩn cho ĐHSPHN và cho các cơ sở đào tạo khác nhau.
8. Xây dựng Trung tâm trở thành cơ sở đào tạo chuyên gia về kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra đánh giá cho các cơ sở đào tạo khác nhau trong cả nước, đồng thời là thành viên của các mạng lưới chất lượng trên thế giới;
9. Mở rộng quan hệ hợp tác trao đổi với Mạng lưới Chất lượng của các trường đại học Châu Á Thái Bình Dương (APQN) và Mạng lưới đảm bảo chất lượng quốc tế (ENQAHE);
10. Đề xuất và thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học gắn kết với các hoạt động nâng cao chất lượng trong giáo dục và đào tạo.

2.1.2.4. Khoa Tiếng Anh

Hiện nay Khoa có 48 cán bộ giảng dạy và cán bộ văn phòng, trong đó có: 1 Phó giáo sư - Tiến sĩ; 4 Tiến sĩ; 40 Thạc sĩ; 3 Cử nhân.

Chức năng nhiệm vụ:

- Đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn (tiếng Anh);
- Đào tạo cử nhân Sư phạm tiếng Anh;
- Đào tạo cử nhân Ngôn ngữ Anh;
- Giảng dạy tiếng Anh cho sinh viên các khoa trong trường;
- Giảng dạy, bồi dưỡng tiếng Anh cho học viên cao học và Nghiên cứu sinh trong trường;
- Giảng dạy, bồi dưỡng các khóa học tiếng Anh ngắn hạn theo nhiệm vụ của nhà trường giao (cán bộ khoa Tiếng Anh đã tham gia bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên Tiếng Anh cấp THCS theo Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 - công văn số 3837/BGDĐT-VP ngày 19/6/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Giảng dạy, bồi dưỡng các khóa học về nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên dạy Tiếng Anh ở cấp Tiểu học, Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho

giáo viên dạy Tiếng Anh ở cấp Tiểu học (tạm thời) được ban hành theo Quyết định số 6042/QĐ-BGDĐT ngày 29/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.1.3. Kinh nghiệm về công tác khảo thí

Trường là một trong 10 đơn vị trong cả nước được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ khảo thí ngoại ngữ (thông báo số 23/TB-BGDĐT ngày 11/1/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận năng lực khảo thí của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội). Trường đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ tổ chức bồi dưỡng, đánh giá năng lực tiếng Anh giáo viên tiếng Anh tại các tỉnh từ năm 2013 đến nay.

Hàng năm, nhà trường thường xuyên được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ về công tác tổ chức các kì thi, đánh giá trong giáo dục như: Kì thi lựa chọn học sinh Giỏi quốc gia, Thi lựa chọn các đội tuyển đi thi Olympic Quốc tế, kì thi Olympic Vật lý Quốc tế - IPho 2008, Trường là một trong ba trường đại học được Bộ giao tổ chức kì thi Olympic Hóa học Quốc tế - IChO năm 2014, là đơn vị được Bộ giao trách nhiệm in, sao đề và chấm thi của các kì thi tuyển sinh đại học, THPT quốc gia.

- Trường là đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức bồi dưỡng và cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên dạy Tiếng Anh ở cấp Tiểu học (theo quyết định số 3827/QĐ-BGDĐT ngày 25/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Trường thường xuyên tổ chức các khóa bồi dưỡng cấp chứng chỉ về kỹ năng thiết kế các công cụ đánh giá (đề thi trắc nghiệm...) và đánh giá tính chuẩn (độ khó, độ tin cậy, độ phân biệt, độ giá trị/hiệu lực) của các bộ công cụ đánh giá bằng các phần mềm chuyên dụng (QUEST, CONQUEST, SPSS...).

2.2. Các điều kiện chung

2.2.1. Cơ sở vật chất tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh

Trường đã giao cho Trung tâm Đánh giá năng lực ngoại ngữ quản lý cơ sở vật chất đảm bảo cho việc đánh giá năng lực tiếng Anh, cụ thể như sau:

- Trường có 247 phòng học (16380 m²); 10 phòng máy, mỗi phòng 30 máy tính được nối mạng internet, trang bị các phần mềm và đầy đủ thiết bị nghe nhìn, camera giám sát đảm bảo cho việc tổ chức thi Nghe, Nói, Đọc, Viết.

- 9 phòng học đa phương tiện, chất lượng cao để phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cũng như công tác tổ chức thi.

Nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm, an toàn cho công tác đánh giá năng lực ngoại ngữ theo nội dung đề án đã cam kết; có điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động đánh giá năng lực ngoại ngữ.

2.2.2. Phần mềm tổ chức thi trên máy vi tính

Nhà trường đã phối hợp với Trung tâm Khảo thí quốc gia sử dụng phần mềm quản lý ngân hàng đề thi, phần mềm tổ chức thi và chấm thi trắc nghiệm đảm bảo các tính năng:

- Có giao diện thân thiện, dễ cài đặt, sử dụng; có khả năng ngắt kết nối với các ứng dụng và thiết bị bên ngoài không liên quan đến nội dung thi;

- Cho phép thí sinh tự đăng nhập vào phần mềm để làm bài thi bằng tài khoản thi cá nhân.

- Có phân hệ quản lý ngân hàng câu hỏi để cập nhật, bổ sung;

- Có chức năng tự động chọn ngẫu nhiên, đồng đều các câu hỏi ở các phần kiến thức khác nhau để tạo ra các đề thi trắc nghiệm tương đương nhau về độ khó từ ngân hàng câu hỏi thi;

- Có các chức năng: Chụp ảnh thí sinh và đưa vào dữ liệu thi; đồng hồ đếm ngược; xem trước câu hỏi tiếp theo, thống kê câu hỏi đã trả lời; tự động chấm điểm bài thi trắc nghiệm; tự động đăng xuất và lưu trữ bài làm, kết quả thi của thí sinh khi hết thời gian làm bài; tự động phân tích kết quả thi của thí sinh theo phương pháp cổ điển và hiện đại; sao lưu và bảo mật.

2.2.3. Đội ngũ kỹ thuật viên hỗ trợ CNTT và hỗ trợ các phương tiện kỹ thuật khác

Trường có đầy đủ đội ngũ cán bộ kỹ thuật được đào tạo bài bản hỗ trợ CNTT và các phương tiện kỹ thuật khác phục vụ cho việc tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo đúng quy định.

2.2.4. Cán bộ phân tích đề thi

Đánh giá được vai trò và tầm quan trọng của việc phân tích đề thi trong đảm bảo chất lượng của đề thi và kiểm tra đánh giá, trường Đại học Sư phạm Hà Nội cũng đã có kế hoạch xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ phân tích đề thi một cách chuyên nghiệp. Hiện Trường đã có 5 cán bộ phân tích đề thi (01 PGS.TS, 02 NCS về đo lường đánh giá, 02 thạc sĩ chuyên ngành đo lường, kiểm tra đánh giá trong giáo dục để phân tích đề thi).

2.3. Điều kiện về đội ngũ cán bộ thực hiện ra đề thi, chấm thi ĐGNLNN và Ngân hàng câu hỏi thi

2.3.1. Đội ngũ cán bộ chấm thi

Trường có đủ số lượng cán bộ chấm thi đáp ứng theo quy định tại quyết định số 2913/QĐ-BGDĐT ngày 23/08/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Với đội ngũ chấm thi kể trên, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã và đang là một trong những đơn vị luôn thực hiện tốt công tác chấm thi đối với các kỳ thi đánh giá NLNN tiếng Anh ở các định dạng bài thi theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2.3.2. Cán bộ ra đề thi

Trường có đủ số lượng cán bộ ra đề thi đáp ứng theo quy định tại QĐ số 2912/QĐ-BGDĐT ngày 23/08/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đội ngũ cán bộ ra đề của Trường có thể đáp ứng tốt công tác ra đề, xây dựng ngân hàng đề thi đáp ứng các kỳ thi đánh giá NLNN tiếng Anh ở các định dạng bài thi theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2.3.3. Ngân hàng câu hỏi thi

Trường đã thực hiện việc xây dựng ngân hàng câu hỏi thi từ năm 2013 đến nay.

Trường đã tiến hành xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, đến 12/2018 đã hoàn thiện 30 bộ đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh đáp ứng theo thông tư 23/2017/TT-BGDĐT ngày 29/9/2017.

Quy trình làm đề thi của Trường áp dụng đúng theo quy trình xây dựng ngân hàng câu hỏi thi chuẩn hóa ban hành kèm theo Công văn số 1807/QLCL-QLT ngày 30/11/2017 của Cục Quản lý chất lượng.

2.4. Hình thức thi: Trên giấy và trên máy tính.

2.5. Cách đánh giá (với đề thi tiếng Anh)

2.5.1. Đề thi bậc 2

Cách tính điểm thi và mô tả năng lực ứng với điểm thi

a. Cách tính điểm thi

- Mỗi kỹ năng thi: Nghe, Đọc, Viết, Nói được đánh giá hoặc quy đổi về thang điểm từ 0 đến 25.
- Điểm của bài thi được cộng từ điểm của mỗi kỹ năng thi, tối đa là 100 điểm, sau đó quy về thang điểm 10, làm tròn đến 0,5 điểm; được sử dụng để xác định mức Đạt hay Không đạt.
- Yêu cầu đối với mức Đạt: Có kết quả thi của cả 4 kỹ năng thi, tổng điểm của cả 4 kỹ năng đạt từ 6,5 điểm trở lên.

b. Mô tả năng lực ứng với điểm thi

Mức	Điểm	Mô tả tổng quát
Đạt bậc 2	>7,5	Thí sinh có thể định vị và hiểu các chi tiết cơ bản như các số lớn, danh từ ghép liên quan tới các chủ đề quen thuộc như trường học hoặc mua sắm; có thể đoán nghĩa các từ vựng đơn giản trong ngữ cảnh; nhận ra thông tin được diễn giải rõ ràng theo cách khác, xác định được các kết luận chính hay lập luận trong văn bản được trình bày rõ ràng và có chủ đề quen thuộc. Thí sinh có khả năng thực hiện được các chức năng giao tiếp xã hội căn bản, có khả năng miêu tả và trao đổi ý kiến một cách ngắn gọn về các vấn đề cụ thể, quen thuộc trong các tình huống giao tiếp xã hội hàng ngày; có thể đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi, khởi đầu, duy trì và kết thúc một cuộc hội thoại ngắn và đơn giản; có thể viết thư từ giao dịch hay thư từ cá nhân cung cấp thông tin hay diễn đạt

Mức	Điểm	Mô tả tổng quát
		những thông điệp tương đối chi tiết về các chủ đề quen thuộc. Thí sinh kiểm soát được từ ngữ cơ bản, cấu trúc đơn giản, thỉnh thoảng mắc lỗi nhưng vẫn thể hiện được rõ ràng ý mình muốn truyền đạt.
	6,5-7,5	Thí sinh có thể định vị và hiểu được chi tiết cơ bản, dễ đoán trong các diễn đạt và các văn bản ngắn và đơn giản ở dạng nói và dạng viết thường xuyên được sử dụng trong các tình huống quen thuộc (ví dụ như các thông tin về cá nhân, gia đình, mua sắm, công việc); có thể thực hiện được các chức năng giao tiếp thông thường như chào hỏi, giới thiệu bản thân, đề nghị, mời mọc, cảm ơn cũng như mô tả và trao đổi được về những chủ điểm quen thuộc trong các tình huống đơn giản trong đời sống hàng ngày. Thí sinh cũng có thể viết một cách ngắn gọn và đơn giản về các chủ điểm gần gũi hàng ngày và sử dụng các cụm từ, các câu đơn và các công cụ liên kết câu cơ bản.
Không đạt bậc 2	< 6,5	Thí sinh có khả năng hiểu nhưng thường chưa đầy đủ các chi tiết về thời gian, số, tên riêng... trong các văn bản ngắn và đơn giản ở dạng nói và dạng viết thường xuyên được sử dụng trong các tình huống quen thuộc như thời gian biểu, các mẫu quảng cáo, các trao đổi hay thư từ cá nhân. Thí sinh có thể thực hiện được các chức năng giao tiếp xã hội căn bản như giới thiệu bản thân, cảm ơn, xin lỗi nhưng ngôn ngữ sử dụng rất hạn chế. Chiến lược giao tiếp mà thí sinh sử dụng (nếu có) chỉ ở mức đơn giản như đề nghị giám khảo nhắc lại yêu cầu hoặc câu hỏi khi không hiểu hoặc chưa hiểu rõ và diễn đạt điều mình muốn nói bằng ngôn ngữ cử chỉ hoặc biểu cảm khi không thể diễn đạt bằng ngôn từ. Thí sinh cũng có thể viết những cụm từ, câu tách biệt, ngắn về bản thân, nơi sống và công việc và có thể viết được bưu thiếp ở

Mức	Điểm	Mô tả tổng quát
		mức rất ngắn gọn, đơn giản; sử dụng được một số từ vựng cơ bản gồm các từ, cụm từ biệt lập thuộc các tình huống cụ thể cũng như sử dụng được một cách rất hạn chế một số cấu trúc ngữ pháp, mẫu câu, phương tiện liên kết,... Tuy nhiên, vẫn mắc nhiều lỗi sử dụng từ và cấu trúc cơ bản một cách hệ thống.

2.5.2. Đề thi bậc 3-5:

Quy định về quy đổi điểm thi sang các bậc năng lực

a. Cách tính điểm thi

- Mỗi kỹ năng thi: Nghe, Đọc, Viết và Nói được đánh giá trên thang điểm từ 0 đến 10, làm tròn đến 0,5 điểm.

- Điểm trung bình của 4 kỹ năng, làm tròn đến 0,5 điểm, được sử dụng để xác định bậc năng lực sử dụng tiếng Anh.

b. Bảng quy đổi điểm thi sang các bậc năng lực

Điểm trung bình	Bậc năng lực	Mô tả tổng quát
Dưới 4,0	Không xét	Không xét khi sử dụng định dạng đề thi này.
4,0 – 5,5	3	Có thể hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực về câu từ, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc hay gặp trong công việc, học tập, giải trí, v.v... Có thể xử lý hầu hết các tình huống xảy ra lúc đi lại tại khu vực có sử dụng tiếng Anh. Có thể viết văn bản đơn giản liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm. Có thể mô tả được những trải nghiệm, sự kiện, mơ ước, hi vọng, hoài bão và có thể trình bày ngắn gọn các lí do, giải thích cho ý kiến và kế hoạch của mình.

Điểm trung bình	Bậc năng lực	Mô tả tổng quát
6,0 – 8,0	4	Có thể hiểu ý chính của một văn bản phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, kể cả những trao đổi kĩ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn của bản thân. Có thể giao tiếp ở mức độ trôi chảy, tự nhiên đạt đến mức các giao tiếp thường xuyên này với người bản ngữ không gây khó khăn cho cả hai bên. Có thể viết được các văn bản rõ ràng, chi tiết về nhiều chủ đề khác nhau và có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề có tính thời sự, nêu ra được những ưu điểm, nhược điểm của các phương án lựa chọn khác nhau.
8,5 – 10	5	Có thể hiểu nhiều loại văn bản khó, dài, và nhận biết được hàm ý. Có thể diễn đạt lưu loát, tức thì, và không thể hiện rõ rệt việc phải tìm từ ngữ diễn đạt. Có thể sử dụng ngôn ngữ linh hoạt và hiệu quả phục vụ các mục đích xã hội, học thuật và chuyên môn. Có thể viết được các văn bản rõ ràng, chặt chẽ, chi tiết về các chủ đề phức tạp, thể hiện khả năng sử dụng tốt các kiểu tổ chức văn bản, liên từ và các phương tiện liên kết.

2.6. Kế hoạch tổ chức thi năm 2019

2.6.1. Lịch thi tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Từ tháng 7/2019, nhà trường sẽ tổ chức bồi dưỡng, thi, cấp chứng chỉ tiếng Anh theo nhiệm vụ được Bộ GD-ĐT giao và tuyển sinh các khóa bồi dưỡng cho cá nhân hoặc đơn vị có nhu cầu, thông tin tuyển sinh được đưa lên trang Web của Trường. Dự kiến lịch thi như sau:

STT	Tháng	Ngày trong tháng	Thứ trong tuần	Bài thi bậc	Hình thức thi
1	Tháng 7	16-17	Thứ 3, 4	2, 3, 4, 5	Trên máy tính
2	Tháng 8	9, 10, 11	Thứ 6, 7, CN	2, 3, 4, 5	Trên máy tính
3	Tháng 9	6, 7, 8	Thứ 6, 7, CN	2, 3, 4, 5	Trên máy tính
4	Tháng 10	4, 5, 6	Thứ 6, 7, CN	2, 3, 4, 5	Trên máy tính
5	Tháng 11	1, 2, 3	Thứ 6, 7, CN	2, 3, 4, 5	Trên máy tính
6	Tháng 11	30, 31/11, 1/12	Thứ 6, 7, CN	2, 3, 4, 5	Trên máy tính
7	Tháng 12	20, 21, 22	Thứ 6, 7, CN	2, 3, 4, 5	Trên máy tính

2.6.2. Nộp hồ sơ và lệ phí thi

- **Lệ phí thi:**

- + Kinh phí thi 3 bậc (bậc 3, 4, 5) đối với học viên cao học, nghiên cứu sinh, thí sinh tự do: 1.800.000đ/ 1 thí sinh.
- + Kinh phí thi 3 bậc đối với sinh viên của Trường: 1.100.000đ/1 sinh viên.
- + Kinh phí thi bậc 2: 1.500.000đ/1 thí sinh.
- * Kinh phí trên được áp dụng với hội đồng tối thiểu 100 học viên. Đối với các hội đồng ít hơn sẽ tính theo thực tế số thí sinh để hình thành số tiền phải thu.
- * Kinh phí có thể được điều chỉnh sau khi có thông tin từ phía các đơn vị phối hợp, đảm bảo đúng quy định.

- **Hồ sơ dự thi:**

- + Phiếu đăng kí dự thi theo mẫu.
- + 01 bản sao Chứng minh thư nhân dân có công chứng.
- + 02 ảnh cỡ 4x6 được chụp không quá 06 tháng trước khi đăng kí dự thi, mặt sau ảnh ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh.

- **Địa điểm nộp hồ sơ:**

- + Tại Hà Nội: Nhà V, trường ĐHSP Hà Nội, 136-Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.
- + Tại Hà Nam: Phân hiệu trường ĐHSP Hà Nội tại tỉnh Hà Nam.

- **Thông tin về SBD, phòng thi, địa điểm thi:** Công bố trên website.

- **Thông tin về điểm thi:** Theo dõi trên website của Nhà trường.

2.6.3. Mẫu đăng kí dự thi

PHIẾU ĐĂNG KÍ DỰ THI TIẾNG ANH
THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DỪNG CHO VIỆT NAM

Đăng kí dự thi tiếng Anh bậc* theo Khung NLNN 6 bậc dùng cho
Việt Nam, tương đương cấp độ theo Khung CEFR**

Họ tên thí sinh (*chữ in hoa*):.....Nam/Nữ:.....

Ngày sinh (ngày/ tháng/ năm):.....Dân tộc.....

Nơi sinh (ghi đúng như giấy khai sinh):.....

Số Chứng minh nhân dân/ Thẻ căn cước công dân:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Là (học sinh, sinh viên, viên chức, ...):

Đối tượng được giảm lệ phí thi (mã số SV của ĐHSPTN):

Email:.....Điện thoại:

Địa chỉ liên hệ:

.....

Ngày tháng năm 20

Người nhận đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 20

Thí sinh đăng kí dự thi
(Ký và ghi rõ họ tên)

Số hóa đơn thu tiền:

Mã hồ sơ:

Ảnh 4x6 cm,
kiểu CMND,
được chụp không
quá 6 tháng trước
ngày đăng kí thi

Ảnh 4x6 cm,
kiểu CMND,
được chụp không
quá 6 tháng trước
ngày đăng kí thi

Chú ý: Nộp kèm bản sao
Chứng minh thư nhân dân
có công chứng. Không trả
lại hồ sơ đăng kí đã nộp.

* Bậc: 2-5.

** Cấp độ: A2, B1, B2, C1.

2.7. Cam kết

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội cam kết thực hiện việc tổ chức thi đánh giá năng lực và cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.